TUẦN 3:

Thứ hai ngày 17 tháng 9 năm 2018

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN (2 TIẾT):

CHIẾC ÁO LEN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nghĩa của các từ trong bài: *bối rối, thì thào, lất phất*.

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Anh em phải biết nhường nhịn, thương yêu lẫn nhau (trả lời được các CH 1,2,3,4)

- Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo các gợi ý. HS M3, M4 kể lại được từng đoạn câu chuyện theo lời của Lan.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc: Đọc đúng các từ, tiếng khó hoặc dễ lẫn (*năm nay, lạnh buốt, áo len, lất phất, một lúc lâu*). Ngắt nghỉ hơi đúng sau dấu câu và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc phân biệt lời nhân vật với lời người dẫn chuyện

- Rèn kỹ năng kể chuyện và kỹ năng nghe.

3. Thái độ: Biết yêu thương, nhường nhịn anh chị em trong gia đình.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ,...

**GDKNS:*

- *Kiểm soát cảm xúc*
- *Tự nhận thức*
- *Giao tiếp: ứng xử văn hóa*

II.CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Tranh minh họa bài học. Bảng phụ viết câu, đoạn văn cần hướng dẫn luyện đọc.

- HS: Sách giáo khoa

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Cho HS quan sát tranh về chủ đề *Mái ấm* - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	 - HS quan sát, nói nội dung. - HS hát bài: Bàn tay mẹ - Học sinh nghe giới thiệu, mở SGK
2. HĐ Luyện đọc (20 phút) ****Mục tiêu:*** - Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.	

**** Cách tiến hành:***	
***a. GV đọc mẫu toàn bài*:** - Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt với giọng nhẹ nhàng, tình cảm. Lưu ý giọng đọc cho HS.	- HS lắng nghe
b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó - GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.	- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm. - Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm. - Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => cá nhân (M1) => cả lớp *(năm nay, lạnh buốt, áo len, lất phất, một lúc lâu,...)*
c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó: - Luyện đọc câu khó, HD ngắt giọng câu dài: *+Áo có ... ở giữa ,/ lại có cả...khi có gió lạnh/ hoặc mưa lất phất.//* *+ Em muốn..., nhưng lại xấu hổ/ vì mình đã vờ ngủ.//* - GV kết hợp giảng giải thêm: + Em hiểu mưa "lất phất" là mưa như thế nào? *((hạt mưa bụi) rơi rất nhẹ và tựa như bay nghiêng theo chiều gió)* + Đặt câu với từ "bối rối"? + Nói "thì thào" là nói như thế nào?	- HS chia đoạn (4 đoạn như SGK) - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm. - Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm. - Đọc phần chú giải (cá nhân).
d. Đọc đồng thanh: * Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.	- 1 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp. - Đại diện 4 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp. - Lớp đọc đồng thanh đoạn 4.
3. HĐ tìm hiểu bài (15 phút): ***a. Mục tiêu:*** Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Anh em phải biết nhường nhịn, thương yêu lẫn nhau ***b. Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp***	
- GV yêu cầu 1 HS đọc to 5 câu hỏi cuối bài - GV hỗ trợ TBHT lên điều hành	- 1 HS đọc 5 câu hỏi cuối bài - Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút)

lớp chia sẻ kết quả trước lớp *+ Mùa đông năm nay như thế nào?* *+ Tìm những hình ảnh trong bài cho thấy chiếc áo len của bạn Hoà rất đẹp và tiện lợi?* *+ Vì sao Lan dỗi mẹ?* *+ Khi biết em muốn có chiếc áo len đẹp, mẹ lại không đủ tiền để mua, Tuấn nói với mẹ điều gì?* *+ Tuấn là người như thế nào?* *+ Vì sao Lan ân hận?* *+ Em có suy nghĩ gì về bạn Lan trong câu chuyện này?* => Yêu cầu học sinh suy nghĩ để tìm tên khác cho chuyện. *=> GV chốt: Anh em phải biết nhường nhịn, thương yêu lẫn nhau*	- Mùa đông năm nay đến sớm và lạnh buốt. - Chiếc áo màu vàng ... và rất ấm. - Vì em muốn mua chiếc áo như Hoà nhưng mẹ không mua chiếc áo đắt tiền như vậy. - Mẹ dành tiền mua áo cho em Lan. Tuấn không cần thêm áo vì Tuấn khoẻ lắm. Nếu lạnh Tuấn sẽ mặc nhiều áo bên trong. - Là người con thương mẹ, người anh biết nhường nhịn em. + Vì đã làm cho mẹ buồn phiền +Vì nghĩ mình quá ích kỉ +Vì thấy anh trai nhường nhịn cho mình - Là cô bé ngây thơ nhưng rất ngoan + Ba mẹ con + Chuyện của Lan
4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm (15 phút) ***Mục tiêu:** Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. ***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp**	
- Yêu cầu HS nêu lại cách đọc của các nhân vật. - GV nhận xét chung - Chuyển HĐ	- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài. - Xác định các giọng đọc có trong câu chuyện - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc phân vai. + Phân vai trong nhóm + Luyện đọc phân vai trong nhóm. - Thi đọc phân vai trước lớp: Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp - Lớp nhận xét.
5. HĐ kể chuyện (15 phút) *** Mục tiêu** : - Giúp học sinh rèn kĩ năng kể chuyện, kể lại được từng đoạn của câu chuyện theo lời của Lan - Hiểu nội dung và ý nghĩa câu chuyện. *** Cách tiến hành:**	
a. GV nêu yêu cầu của tiết kể chuyện **b. Hướng dẫn HS kể chuyện:** - Câu hỏi gợi ý:	- Lắng nghe - Học sinh đọc thầm các câu hỏi trong từng đoạn để tìm hiểu yêu cầu của bài.

c. HS kể chuyện trong nhóm	- Nhóm trưởng điều khiển: - Luyện kể cá nhân (cử mỗi bạn kể 1 đoạn) - Luyện kể nối tiếp đoạn trong nhóm.
d. Thi kể chuyện trước lớp: *** Lưu ý:** - M1, M2: Kể đúng nội dung. - M3, M4: Kể có ngữ điệu theo lời của Lan	- Các nhóm thi kể nối tiếp đoạn trước lớp. - Lớp nhận xét. - HS trả lời theo ý đã hiểu
* GV đặt câu hỏi chốt nội dung bài: + Câu chuyện nói về ai? + Em thấy Tuấn là người như thế nào? Lan là 1 cô bé như thé nào? + Trong câu chuyện em thích ai ? Vì sao? + Em học được gì từ câu chuyện này?	 - HS trả lời theo ý đã hiểu khi tìm hiểu bài - Nhiều Hs trả lời
6. HĐ ứng dụng (1phút): **7. Hoạt động sáng tạo (1 phút)**	- Về kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - VN tìm đọc các câu chuyện có cùng chủ đề

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 11: ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Tính được độ dài đường gấp khúc, chu vi hình tam giác, chu vi hình tứ giác.

2. Kĩ năng: Ôn luyện một số biểu tượng về hình học.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...

*Bài tập cần làm: Làm BT 1, 2, 3, 4.

II.CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: thước kẻ, vẽ sẵn hình BT 4.
- HS: SGK, thước kẻ

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (5 phút) : - Trò chơi: *Gọi tên các hình* GV vẽ lên bảng các hình học đã học, cho HS thi đua gọi tên, nêu đặc điểm các hình. - Tổng kết – Kết nối bài học - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng - ***Giới thiệu bài:***.	 - HS tham gia chơi - Lắng nghe - Mở vở ghi bài - Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài.
2. HĐ thực hành (25 phút): *** Mục tiêu:** Tính được độ dài đường gấp khúc, chu vi hình tam giác, chu vi hình tứ giác. *** Cách tiến hành:**	
<u>Bài 1:</u> (Làm cá nhân - Cặp - Lớp) ***Câu hỏi chốt:*** *+ So sánh độ dài đường gấp khúc ABCD và chu vi hình tam giác MNP?* *+ Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta làm thế nào?* *+ Muốn tính chu vi của một hình ta làm thế nào?*	- Học sinh đọc và làm bài cá nhân. - Chia sẻ kết quả trước lớp *a) Độ dài đường gấp khúc ABCD là:* *34 + 12 + 40 = 86 (cm)* *Đáp số: 86 cm* 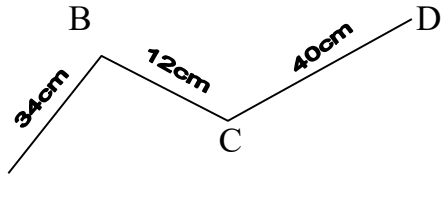 *b) Chu vi tam giá MNP là:* *34 + 12 + 40 = 86 (cm)* *Đáp số: 86 cm*
Bài 2: (Làm cá nhân - Cặp - Lớp) - Cho HS nêu đặc điểm của HCN	- HS làm cá nhân - Chia sẻ cặp đôi - Chia sẻ kết quả trước lớp ***Bài giải*** *Chu vi hình chữ nhật ABCD là:* *3 + 2 + 3 + 2 = 10 (cm)* *Đáp số: 10 cm.*
***<u>Bài 3</u>*: Làm cá nhân - Cặp - Lớp**	- HS làm cá nhân - Chia sẻ cặp đôi - Chia sẻ kết

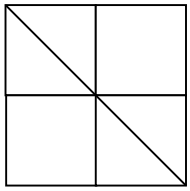 **Bài 4:** **(Cá nhân - Lớp)** - GV treo bảng phụ đã kẻ sẵn hình cho HS tiện quan sát - Gọi HS lên bảng chỉ ra cách cách làm khác nhau	quả trước lớp - Đếm số hình vuông (đủ 5 hình) - Đếm số hình tam giác (đủ 6 hình) - HS quan sát, tìm ra cách làm - Chia sẻ kết quả trước lớp - HS có thể kẻ như sau: 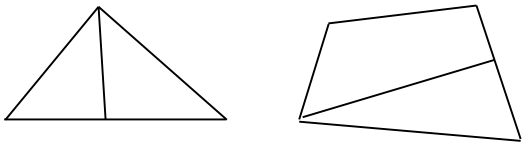 (HS cũng có thể làm theo các cách khác)
3. HĐ ứng dụng (4 phút) **4. HĐ sáng tạo (1 phút)**	- Ghi nhớ nội dung bài học. - Đo và tính chu vi của cái bàn học ở nhà - Suy nghĩ, tìm ra cách tính chu vi của HCN ABCD ở BT2 ngắn gọn hơn.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

BÀI 2: GIỮ LỜI HỨA (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Học sinh hiểu:

- Thế nào là giữ lời hứa? Nêu được một vài ví dụ về giữ lời hứa.
- Vì sao phải giữ lời hứa?

2. Kĩ năng: Học sinh biết giữ lời hứa của mình với mọi người.

3. Thái độ: Học sinh có thái độ quý trọng những người biết giữ lời hứa và không đồng tình với những người hay thất hứa.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

**GDKNS:*

- *Kĩ năng tự tin .*
- *Kĩ năng thương lượng.*
- *Kĩ năng đảm nhận trách nhiệm.*

II.CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Tranh MH truyện
- HS: VBT

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Khởi động (3 phút): - Tổng kết trò chơi - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng	- Trò chơi: *"Chanh chua - cua kẹp"* - Lắng nghe
2. HĐ Hình thành kiến thức mới: (15 phút) *** Mục tiêu:** Học sinh hiểu thế nào là giữ lời hứa và vì sao phải giữ lời hứa? *** Cách tiến hành:**	
Thảo luận truyện: "*Chiếc vòng bạc*" - Giáo viên kể câu chuyện kết hợp HS quan sát tranh minh hoạ SGK - Giáo viên đưa ra hệ thống câu hỏi cho học sinh thảo luận: *+ Bác Hồ đã làm gì khi gặp em bé sau 2 năm đi xa?* *+ Em bé và mọi người trong chuyện cảm thấy thế nào trước việc làm của Bác?* *+ Việc làm của Bác thể hiện điều gì?* *+ Qua câu chuyện trên em có thể rút ra điều gì?* *+ Thế nào là giữ lời hứa?* *+ Người biết giữ lời hứa sẽ được người khác đánh giá như thế nào?* **=>GVKL:** Người biết giữ lời hứa sẽ được người khác quý trọng, tin cậy và noi theo.	- Học sinh nghe kể. - Học sinh đọc lại câu chuyện. - Mở túi lấy 1 vòng bạc mới tinh trao cho em bé. - Đều cảm động rơi nước mắt. - Bác là người luôn giữ lời hứa. - Cần phải giữ lời hứa. - Là thực hiện điều mình đã nói, đã hứa hẹn với người khác. - Sẽ được mọi người quý trọng, tin cậy và noi theo.
2. HĐ Thực hành: (15 phút) *** Mục tiêu:** Học sinh biết giữ lời hứa với bạn bè và mọi người. *** Cách tiến hành:**	
Xử lý tình huống: - Giáo viên lần lượt cho học sinh đọc các tình huống cho học sinh suy nghĩ và đưa ra cách giải quyết ***Tiểu kết:*** + Cần phải giữ lời hứa vì giữ lời hứa là tự trọng và tôn trọng người khác + Khi vì một lý do gì đó, em không thực hiện được lời hứa với người khác em cần	- Học sinh suy nghĩ, thảo luận cặp để tìm ra cách giải quyết. Sau đó chia sẻ kết quả trước lớp. - Ghi nhớ nội dung

xin lỗi họ và giải thích rõ lý do. ***Tự liên hệ:** *- Thời gian vừa qua em có hứa với ai điều gì không?* *- Em có thực hiện được lời hứa đã hứa đó không? Vì sao?* *- Em cảm thấy thế nào khi thực hiện được điều đã hứa?* *- Em cảm thấy thế nào khi không thực hiện được điều đã hứa?*	 - HS trả lời - Khi thực hiện được điều đã hứa, em cảm thấy vui và tự hào. - Khi không thực hiện được điều đã hứa, em cảm thấy buồn, ân hận.
3. Hoạt động ứng dụng (1 phút): **4. HĐ sáng tạo (1 phút)**	- Thực hiện nội dung bài học - Kể lại chuyện cho gia đình nghe. Tuyền truyền mọi người cùng thực hiện nội dung bài học.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

……..

BUỔI CHIỀU:

<u>TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:</u> (VNEN)

CẦN LÀM GÌ ĐỂ CƠ QUAN HÔ HẤP ĐƯỢC KHỎE MẠNH (TIẾT 3)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

<u>TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:</u> (VNEN)

CƠ QUAN TUẦN HOÀN TRONG CƠ THỂ CHÚNG TA (TIẾT 1)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

<u>KỸ NĂNG SỐNG:</u>

AN TOÀN GIAO THÔNG (TIẾT 1)

……..……..

Thứ ba ngày 18 tháng 9 năm 2018

CHÍNH TẢ (Nghe – viết):

CHIẾC ÁO LEN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe và viết lại chính xác đoạn: *"Nằm cuộn tròn ... hai anh em*" trong bài *Chiếc áo len*; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt ch/tr.
- Điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3)

2. Kĩ năng: Rèn kỹ năng viết đẹp và đúng, viết đúng những chữ có phụ âm đầu ch/tr.

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

II.CHUẨN BỊ :

1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ ghi nội dung BT3
- HS: SGK.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng	- Hát: *"Chữ đẹp nết càng ngoan"* - Viết bảng con: *xào rau, sà xuống, xinh xẻo, ngày sinh*.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả (5 phút): ***Mục tiêu:** - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài viết, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả. ***Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp**	
a. Trao đổi về nội dung đoạn chép	

- GV đọc đoạn văn một lượt. *+ Đoạn văn cho ta biết chuyện gì?* *+ Vì sao Lan ân hận?* *+ Lan mong trời mau sáng để làm gì?* ***b. Hướng dẫn trình bày:*** *+ Đoạn văn có mấy câu?* *+Trong đoạn văn có những chữ nào phải viết hoa, vì sao?* *+ Lời Lan muốn nói với mẹ được viết như thế nào?* ***c. Hướng dẫn viết từ khó:*** - Luyện viết từ khó, dễ lẫn. - Theo dõi và chỉnh lỗi cho hs	- 1 Học sinh đọc lại. - HS trả lời theo nhiều cách khác nhau Ví dụ: Lan ân hận vì đã làm cho mẹ buồn. - Để nói với mẹ rằng mẹ hãy mua áo cho cả 2 anh em. - Đoạn văn có 5 câu. - Chữ Lan (tên riêng); Chữ: nằm, em, áp, con, mẹ (đầu câu). - Viết sau dấu hai chấm, trong dấu ngoặc kép. - *nằm cuộn tròn, chăn bông, xin lỗi,...*
3. HĐ viết chính tả (15 phút): ***Mục tiêu:** - Học sinh chép lại chính xác đoạn chính tả. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Trình bày đúng quy định bài chính tả. ***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân**	
- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kĩ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Cho học sinh viết bài. **Lưu ý:** *Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.*	- Lắng nghe - HS nhìn bảng chép bài.
4. HĐ chấm, nhận xét bài (3 phút) ***Mục tiêu:** Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn. ***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi**	
- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo. - GV chấm nhận xét 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.	- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực. - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau - Lắng nghe.